

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 5324/UBND-TH

V/v báo cáo đánh giá chính sách
miễn, giảm thuế sử dụng đất
nông nghiệp trên địa bàn
tỉnh Bình Định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 06 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 7947/BTC-CST ngày 11/7/2019 của Bộ Tài chính về việc đánh giá chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo một số nội dung liên quan theo đề cương yêu cầu, cụ thể như sau:

I. Tình hình quản lý và sử dụng đất nông nghiệp hiện hành tại địa phương

1. Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương

Số liệu báo cáo theo Phụ lục 1 do Cục Thuế tỉnh lập, gửi kèm Văn bản này.

2. Đánh giá thực trạng sử dụng đất cho kinh tế trang trại tại địa phương năm 2018 và dự kiến giai đoạn tiếp theo.

a) Số liệu báo cáo theo Phụ lục 2 do Cục Thuế tỉnh lập, gửi kèm Văn bản này.

b) Đánh giá ưu, nhược điểm của việc sử dụng đất cho kinh tế trang trại (KTTT) tại địa phương:

Qua quá trình áp dụng mô hình KTTT tại địa phương, tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng bước đầu đã phát huy hiệu quả, góp phần làm kinh tế hộ gia đình tăng trưởng.

Nhà nước cần khuyến khích hình thức KTTT của hộ gia đình, cá nhân nhằm khai thác có hiệu quả đất đai để phát triển sản xuất, mở rộng qui mô và nâng cao hiệu quả sử dụng đất trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối gắn với dịch vụ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất làm KTTT phù hợp qui hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt, được UBND xã, phường, thị trấn xác nhận là không có tranh chấp thì được tiếp tục sử dụng; được chủ động chuyển đổi mục đích sử dụng các loại đất theo phương án sản xuất kinh doanh đã được UBND cấp cơ sở xét duyệt.

KTTT đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển nông nghiệp nhưng đang gặp nhiều khó khăn về đất đai để phát triển qui mô lớn. Do đó, cần khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất, mở rộng hạn mức các đối tượng nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp, từ đó nâng cao qui mô của các đơn vị sản xuất nông nghiệp, nhất là qui mô gia đình; đồng thời xây dựng chính sách mở rộng hạn mức nhận

AK

chuyển quyền nông nghiệp hợp lý, phù hợp với điều kiện đất đai của từng vùng và nhịp độ phát triển công nghiệp dịch vụ. Tuy nhiên cần có cơ chế quản lý phù hợp, đặc biệt là nghiêm cấm việc lợi dụng hình thức KTTT để bao chiếm, tích tụ đất đai không vì mục đích sản xuất.

Để phát triển tốt sử dụng đất cho mô hình KTTT, cần thiết phải cụ thể hóa quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong khuyến khích nhân rộng KTTT, cũng như tạo môi trường thuận lợi sử dụng đất để phát triển KTTT; tiếp tục bổ sung hoàn thiện chính sách phù hợp trong thời kỳ mới, hỗ trợ các trang trại giải quyết khó khăn về vốn, đất đai, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

II. Báo cáo tổng kết, đánh giá chính sách miễn, giảm thuế SDDNN.

1. Tình hình quản lý thuế SDDNN tại địa phương:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế và chính sách miễn, giảm thuế SDDNN có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước cũng như giúp cho người nộp thuế nắm bắt và hiểu đúng pháp luật trong lĩnh vực thuế. Chi cục Thuế đã triển khai công tác này có trọng tâm, trọng điểm, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng nộp thuế; cụ thể như trực tiếp làm việc với UBND các cấp để phối hợp thực hiện công tác miễn, giảm thuế và tổ chức thông báo đến hộ sử dụng đất nông nghiệp trên từng địa bàn. Kể từ đó đến nay công tác lập bộ thuế sử dụng đất nông nghiệp và thực hiện miễn, giảm thuế được duy trì hàng năm.

- Căn cứ bộ thuế SDDNN lập hàng năm; lập danh sách từng đối tượng thuộc diện được xét miễn, giảm thuế SDDNN niêm yết công khai tại UBND xã, thị trấn và các địa điểm thuận tiện để nhân dân biết và giám sát. Sau 10 ngày niêm yết nếu không có ý kiến thắc mắc thì Đội thuế phường/xã/thị trấn tổng hợp danh sách trình UBND phường/xã/thị trấn để nghị xét miễn, giảm trình UNND huyện xét duyệt.

- Hiện nay, chính sách liên quan đến thuế SDDNN đang nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tại địa phương. Cơ quan thuế đã phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức triển khai thực hiện quản lý thu thuế theo đúng qui định.

- Tuy nhiên, công tác quản lý thu thuế SDDNN là vấn đề phức tạp và đang gặp nhiều khó khăn, đối tượng thu nhiều, việc quản lý thu phức tạp, trong khi số thu chiếm tỷ trọng nhỏ so với tổng thu ngân sách trên địa bàn. Do đang được miễn hết 31/12/2020 theo quy định hiện hành nên một số Chi cục Thuế không theo dõi, quản lý dẫn đến việc quản lý thuế hiện nay chưa có sự đồng bộ và xuyên suốt.

2. Đánh giá chính sách miễn, giảm thuế SDDNN

a) Số liệu báo cáo theo Phụ lục 3 do Cục Thuế tỉnh lập, gửi kèm Văn bản này;

b) Đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và tác động của chính sách miễn, giảm thuế SDDNN.

* Kết quả đạt được:

- Thuế sử dụng đất nông nghiệp được thực hiện theo quy định của Luật thuế SDDNN năm 1993; Pháp lệnh thuế bổ sung đối với hộ gia đình sử dụng đất nông

đk²

nghiệp vượt quá hạn mức diện tích năm 1994; Nghị quyết 55/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế SDĐNN; Nghị quyết số 28/2016/QH13 ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 55/2010/QH12 về miễn, giảm thuế SDĐNN (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017*). Theo quy định hiện hành thì chính sách thuế SDĐNN đang được miễn đến hết 31/12/2020 theo Nghị quyết số 55/2010/QH12 và Nghị quyết số 28/2016/QH14 để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Những năm qua, kinh tế nông nghiệp và khu vực nông thôn đã có bước phát triển nhất định nhưng vẫn còn chậm so với các khu vực khác của nền kinh tế. Sản xuất nông nghiệp Bình Định vẫn mang tính chất của một nền sản xuất nhỏ, manh mún. Tuy nhiên thông qua các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và cải thiện đời sống nông dân thời gian qua của Chính phủ, trong đó có chính sách ưu đãi miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp đã đạt được nhiều kết quả trong phát triển sản xuất nông nghiệp tinh nhã; chính sách ưu đãi miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp, đã tạo điều kiện cho nông dân có nguồn tài chính đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần cải thiện cuộc sống, cải thiện sinh kế giảm bớt khó khăn, nông dân gắn bó với hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp đã góp phần khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp mạnh mẽ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả sử dụng đất trong sản xuất nông nghiệp, từ đó giúp người nông dân cải thiện đời sống, có thêm vốn tái đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp; đồng thời góp phần thúc đẩy quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, tạo đòn bẩy để thúc đẩy sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hiệu quả, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh của các mặt hàng nông sản với thị trường trong khu vực.

- Việc mở rộng đối tượng được miễn thuế SDĐNN cũng góp phần khuyến khích phát triển kinh tế trang trại; khuyến khích phát triển xây dựng cảnh đồng lớn; góp phần chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, đẩy nhanh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất đạt năng suất, chất lượng cao;

- Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp cùng với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững...đã tạo thành một hệ thống cơ chế khuyến khích đầu tư nông nghiệp, nông thôn đồng bộ; thu hút vốn đầu tư nước ngoài, huy động các nguồn lực đầu tư ở trong nước vào phát triển sản xuất nông nghiệp góp phần thực hiện thắng lợi tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp.

- Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng của nông - lâm - ngư nghiệp có xu hướng chậm lại, nông nghiệp vẫn chủ yếu phát triển theo chiều rộng, chưa bền vững, thu nhập và đời sống dân cư nông thôn nhìn chung còn thấp. Tiếp tục chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn, việc bổ sung nội dung miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp góp phần hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và nâng cao mức sống cho người nông dân.

đ/c3

- Miễn thuế SDĐNN là hình thức hỗ trợ trực tiếp tới người nông dân. Do đó, số thuế sử dụng đất nông nghiệp được miễn sẽ là nguồn đầu tư tài chính quan trọng trực tiếp cho khu vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân để đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, qua đó giúp người nông dân cải thiện cuộc sống, giảm bớt khó khăn, gắn bó với hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Trong những năm qua, Việt Nam đã và đang thực hiện trong quá trình hội nhập các Hiệp định thương mại tự do, do đó sức ép cạnh tranh tại thị trường trong và ngoài nước cũng rất lớn đối với hàng nông sản của Việt Nam. Điều này đòi hỏi nông nghiệp Việt Nam phải được phát triển toàn diện, theo hướng bền vững, sản xuất hàng hóa lớn có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Với việc triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi khác, cùng với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu giảm nghèo... thì việc mở rộng diện miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp sẽ tạo thành một hệ thống cơ chế khuyến khích đầu tư nông nghiệp, nông thôn đồng bộ; thu hút vốn đầu tư quốc tế, huy động các nguồn lực đầu tư ở trong nước vào phát triển sản xuất nông nghiệp; góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, bền vững; phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với hình thành và phát triển các mô hình sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hiệu quả cao như kinh tế trang trại, cánh đồng mẫu lớn... nhằm tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng cao và sức cạnh tranh trên thị trường.

- Luật Đất đai năm 2013 đã mở rộng hạn mức giao đất và hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng vùng, để tạo điều kiện thuận lợi cho cho quá trình tích tụ, tập trung đất hình thành sản xuất hàng hóa lớn trong nông nghiệp. Cùng với các chính sách ưu đãi phát triển nông nghiệp, chính sách miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp là một trong những chính sách tài chính quan trọng, giúp người nông dân yên tâm đầu tư vốn, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tích tụ, tập trung đất đai, hình thành những vùng sản xuất hàng hóa lớn trong nông nghiệp, giải phóng sức lao động...

Ngoài ra, mở rộng quy định về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp góp phần thực hiện chính sách của Nhà nước về khuyến khích hình thức phát triển kinh tế trang trại của hộ gia đình, cá nhân nhằm khai thác hiệu quả đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Theo quy định thì người nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp nộp hồ sơ khai thuế cho Chi cục Thuế nơi có đất chịu thuế sử dụng đất nông nghiệp; trường hợp trong năm có phát sinh tăng, giảm diện tích chịu thuế sử dụng đất nông nghiệp thì người nộp thuế phải nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là mười ngày kể từ ngày phát sinh tăng, giảm diện tích đất; trường hợp được miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp thì người nộp thuế vẫn phải nộp hồ sơ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp cùng giấy tờ liên quan đến việc xác định miễn thuế của năm đầu tiên của thời hạn miễn thuế.

Thông qua việc kê khai để xác định số thuế sử dụng đất nông nghiệp được miễn, chính quyền các cấp đã nắm bắt được hiện trạng đất đai, góp phần kiểm soát

dk
4

được quỹ đất hiện có, tạo điều kiện thực hiện quản lý nhà nước về đất đai, hạn chế tình trạng giảm diện tích đất nông nghiệp.

* Những tồn tại, hạn chế

- Diện tích đất canh tác nông nghiệp ở các vùng nông thôn ngày càng bị thu hẹp lại do quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, phát triển kinh tế. Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, đất đai phục vụ sản xuất trên diện rộng không nhiều, gây trở ngại lớn cho việc phát triển sản xuất trên quy mô lớn và áp dụng kỹ thuật tiên tiến.

- Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp là chính sách lớn, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước với người nông dân; tuy nhiên một bộ phận nông dân chưa thấy rõ lợi ích này hoặc chính sách đã thực hiện nhiều năm, người nông dân đã không còn chú ý chính sách này của Đảng và Nhà nước; nên thời gian qua một bộ phận nông dân đã sử dụng đất nông nghiệp cho thuê hoặc chuyên mục đích sản xuất nông nghiệp sang phi nông nghiệp, thậm chí xây dựng công trình dân dụng khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Hạn mức sử dụng đất nông nghiệp giao cho nông dân quá thấp khiến hầu hết các hộ nông nghiệp đều canh tác bằng lao động thủ công của gia đình, không có nhu cầu mua máy móc và hợp tác với nhau trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, trong giao dịch tư liệu sản xuất và tiêu thụ nông sản, trong áp dụng đồng bộ tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Chính vì vậy, năng suất và hiệu quả của sản xuất nông nghiệp còn hạn chế.

- Thách thức, mâu thuẫn giữa yêu cầu phát triển nền nông nghiệp hiện đại quy mô lớn, cạnh tranh, giá trị gia tăng cao với thực trạng đất đai manh mún, chỉ phù hợp với sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ, đã làm tăng chi phí cơ giới hóa, nhất là khi người nông dân phải thuê dịch vụ nông nghiệp trong các khâu canh tác, thu hoạch. Do đất sản xuất quy mô nhỏ, manh mún nên vùng sản xuất hàng hóa tập trung, kinh tế trang trại quy mô lớn rất khó hình thành và phát triển bền vững, trình độ quản trị tại các trang trại còn hạn chế; khả năng cạnh tranh với một số nước trong khu vực là rất khó khăn.

- Cùng với việc thực hiện miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp, cần có các giải pháp quan trọng khác đồng bộ để bảo vệ đất nông nghiệp, đất trồng lúa trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Thực hiện quản lý đất đai bằng biện pháp kinh tế kết hợp với biện pháp hành chính là phương thức quan trọng trong quản lý đất đai. Việc thực hiện miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp sẽ ảnh hưởng nhất định đến việc quản lý đất nông nghiệp thông qua công cụ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp, một công cụ quản lý kinh tế đối với đất nông nghiệp.

- Việc thực hiện miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp là yếu tố khách quan dẫn đến cơ quan thuế ở cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác cải tiến phương pháp quản lý, thu thuế sử dụng đất nông nghiệp cho phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

3. Đề xuất kiến nghị hoàn thiện chính sách miễn, giảm thuế SDĐNN

đ/c
5

- Hiện nay, nhiều người bỏ ruộng vì đầu tư không có lãi cho nên cần khuyến khích tạo điều kiện người dân bám ruộng, khí hậu ngày càng khắc nghiệt. Ngoài ra, nguồn thu thuế SĐDNN chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu thu ngân sách nhà nước. Để giúp bà con nông dân cải thiện đời sống, đồng thời khuyến khích tổ chức cá nhân đầu tư sản xuất nông nghiệp, việc tiếp tục thực hiện chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp cho nông dân giai đoạn tiếp theo sau năm 2020 là thực sự cần thiết để giúp bà con nông dân cải thiện đời sống, đồng thời khuyến khích tổ chức cá nhân đầu tư sản xuất nông nghiệp; góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp tại địa phương, tạo tinh thần hăng say lao động đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp tạo ra nhiều mặt hàng sản phẩm nông nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường;

- Đề nghị Trung ương xem xét điều chỉnh về chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp cho nông dân như sau: hộ nông dân sử dụng đất sản xuất nông nghiệp đúng mục đích thì thực hiện chính sách; nếu sử dụng không đúng mục đích thì thực hiện thu thuế theo quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST – Bộ TC;
- PCTTT Phan Cao Thắng;
- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K17. *bđc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH



Trần Châu